

## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng,  
Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch  
nhiệm kỳ 2020 -2025.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 09/3/2021 của Bộ Chính trị về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Quyết định số 2103/QĐ- BVHTTDL ngày 12/7/2021 về ban hành Chương trình hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Kế hoạch số 19 -KH/ĐU ngày 7/5/2021 của Đảng ủy Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Chương trình hành động số 23-CTr/ĐU ngày 15/7/2021 của Đảng ủy Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng bộ khối các cơ quan Trung ương nhiệm kỳ 2020-2025;

Đảng ủy Tổng cục Thể dục thể thao xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (*sau đây viết tắt là Chương trình hành động*) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhiệm kỳ 2020-2025, như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa chủ trương, đường lối, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhiệm kỳ 2020-2025, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình, điều kiện thực tế của Đảng bộ Tổng cục Thể dục thể thao, thể hiện sự quyết tâm, sáng tạo và bảo đảm tính khả thi, thiết thực, hiệu quả; tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ. Xác định các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng cục Thể dục thể thao nhiệm kỳ 2020-2025.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình hành động cần tập trung khắc phục, giải quyết những hạn chế, yếu kém của nhiệm kỳ trước; thực hiện tốt những nội dung, nhiệm vụ do Đại hội XIII của Đảng và Đại hội Đảng bộ Tổng cục nhiệm kỳ 2020-2025 đã đặt ra. Các cấp ủy, tổ chức Đảng, người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì và chịu trách nhiệm thực hiện chương trình hành động và xây dựng chương trình hành động của cấp ủy.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình hành động theo phương châm “Quyết tâm hành động - Khát vọng cống hiến” với tinh thần đổi mới, thiết thực, tập trung vào những nội dung cơ bản, những điểm mới và các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành, cơ quan, đơn vị; phân công, phân cấp rõ ràng, cụ thể; xác định thời gian, tiến độ, hiệu quả thực hiện và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Toàn Đảng bộ quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhiệm kỳ 2020-2025. Phối hợp với lãnh đạo Tổng cục TDTT, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển sự nghiệp thể dục thể thao theo phương hướng, mục tiêu đã được xác định tại các Văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XIII; các Chương trình, Đề án, Chiến lược của Chính phủ, góp phần thực hiện thắng lợi chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2026.

### **2. Một số chỉ tiêu chủ yếu về công tác xây dựng Đảng**

2.1. 100% đảng viên trong Đảng bộ nghiên cứu, học tập, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; 100% các đảng bộ, chi bộ cơ sở xây dựng Chương trình hành động nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, Đảng ủy Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Đảng ủy Tổng cục Thể dục thể thao.

2.2. 100% chi bộ nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phù hợp với lĩnh vực công tác và truyền thống văn hóa của dân tộc. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, 100% đảng viên đăng ký và tự giác học tập, làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh xây dựng phương hướng phấn đấu của cá nhân, đăng ký làm theo bằng những việc làm cụ thể.

2.3 100% cấp ủy các cấp rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc, Quy chế phối hợp công tác giữa cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị; xây dựng và triển khai chương trình làm việc toàn khóa, chương trình công tác năm nhằm triển khai có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

2.4. 100% các đảng bộ, chi bộ trực thuộc xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm. Đảng ủy, Ủy ban Kiểm

tra Đảng ủy tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với 30% tổ chức Đảng trực thuộc mỗi năm.

2.5. Hàng năm có trên 80% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh, trong đó có 20% đạt tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu; trên 95% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 20% đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.6. 100% chi bộ duy trì sinh hoạt hàng tháng và sinh hoạt chuyên đề ít nhất là mỗi quý 1 chuyên đề; 100% cán bộ, đảng viên đăng ký thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao.

2.7. Chỉ tiêu phát triển Đảng trong nhiệm kỳ là 100 -110 đảng viên, bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng gắn với nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên theo quy định; 100% đảng viên dự bị được chuyển đảng chính thức đúng thời gian quy định; tăng cường quản lý đảng viên, nhất là đảng viên đi nước ngoài về việc riêng; thường xuyên rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng đảm bảo đúng theo Hướng dẫn 02-HD/BTCTW, ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương.

2.8. Xây dựng Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các chi hội Cựu chiến binh thuộc Tổng cục Thể dục thể thao vững mạnh về tổ chức và hiệu quả hoạt động.

### **3. Về các chỉ tiêu phát triển ngành**

- Phân đấu đến năm 2025, số người tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đạt 38% dân số; số gia đình luyện tập thể dục thể thao đạt 28% số hộ gia đình trên toàn quốc.

- Giữ vững vị trí là một trong ba nước đứng đầu tại các kỳ SEA Games; phân đấu có từ 3 - 5 huy chương vàng tại ASIAD 2022; phân đấu có từ 20 - 25 vận động viên tham dự Olympic, và có huy chương tại Olympic năm 2024.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị**

- Đảng ủy Tổng cục phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo Tổng cục, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nghiêm túc việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Đồng thời chỉ đạo, động viên cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nỗ lực sáng tạo, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Tổng cục, ngành, góp phần xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam hài hoà với phát triển kinh tế, ổn định chính trị, đảm bảo an ninh quốc phòng, đảm bảo yêu cầu thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế.

- Các cấp ủy trong các lĩnh vực công tác ngành thể dục thể thao tiếp tục tăng cường sự phối hợp công tác, lãnh đạo cán bộ, đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị mà Ban Cán sự Đảng Bộ, Lãnh đạo Bộ giao cho.

- Tiếp tục cụ thể hóa và làm rõ nội dung, mức độ, phạm vi, thẩm quyền, trách nhiệm trong từng khâu phối hợp theo quy chế phối hợp công tác và tập



trung vào các nội dung cơ bản như lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả phương hướng, nhiệm vụ chính trị của cơ quan và nhiệm vụ được cấp trên giao. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của cấp ủy cấp trên. Lãnh đạo công tác cán bộ, công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị, các tổ chức Đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

- Lãnh đạo cán bộ đảng viên nâng cao khả năng dự báo, nắm chắc tình hình, linh hoạt, nhạy bén hơn, nhất là trong bối cảnh thế giới và trong nước có nhiều bất trắc, khó lường và đại dịch Covid-19 ngày càng tác động mạnh, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của đất nước; nâng cao chất lượng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất với cấp trên những chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng và Nhà nước nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại, an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội và những vấn đề cần thiết nhằm đảm bảo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của Tổng cục và của các cơ quan, đơn vị.

- Tập trung giáo dục, vận động cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu và trách nhiệm nêu gương, phát huy năng lực, tích cực lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn; tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, phát huy sáng kiến, cải tiến lề lối làm việc; kịp thời biểu dương và nhân rộng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến.

- Ngành thể dục thể thao tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để thực thi nhiệm vụ có trách nhiệm, có tâm, có tầm và có sản phẩm; phát huy tinh thần chiến thắng, tinh thần fair-play của thể thao để lan tỏa những điều tốt đẹp trong sự nghiệp phát triển thể dục thể thao, vì mục tiêu dân cường thì quốc thịnh, như mong muốn của Bác.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; động viên, biểu dương kịp thời cán bộ, đảng viên, người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, nhân rộng các điển hình tiên tiến; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

### **Các nhiệm vụ cụ thể**

1.1. Hoàn thiện thể chế, tăng cường công tác quản lý nhà nước về TDTT. rà soát Luật Thể dục thể thao và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực thể dục, thể thao; tăng cường công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn và yêu cầu phát triển, hội nhập của ngành.

1.2. Chỉ đạo đề xuất xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tham mưu cho Ban Cán sự Đảng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp xây dựng, trình ban hành Nghị quyết mới của Đảng về công tác thể dục thể thao trong giai đoạn đến năm 2030.

1.3. Chỉ đạo triển khai tổ chức tốt Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 tại Việt Nam; đề xuất phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển thể dục thể thao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật thể dục thể thao quốc gia đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030, Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030, Chiến lược phát triển Bóng đá Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Đề án tổng thể chuẩn bị và tổ chức SEA Games 31 và ASEAN Para Games 11 năm 2021.

1.5. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao cho mọi người nhằm góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tăng tuổi thọ của người Việt Nam. Tăng cường hướng dẫn người dân tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật và góp phần đẩy lùi dịch bệnh COVID-19.

1.6. Tăng cường và đầu tư trọng tâm, trọng điểm cho công tác đào tạo vận động viên, chuẩn bị tốt lực lượng tham dự ASIAD 2022, Olympic 2024, SEA Games 31, SEA Games 32 và các sự kiện thể thao quốc tế quan trọng khác; nâng cao thành tích, thứ hạng của Thể thao Việt Nam tại các kỳ Đại hội thể thao quốc tế. Nâng cấp, hiện đại hóa các Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia. Hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp. Phát triển mạnh thể thao chuyên nghiệp; chuyển dần các môn thể thao thành tích cao có điều kiện sang hoạt động theo cơ chế chuyên nghiệp.

1.7. Mở rộng các hoạt động đối ngoại, tăng cường hội nhập quốc tế trong lĩnh vực TDTT. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn chất lượng cao, có khả năng làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế; phát triển số lượng cán bộ Việt Nam tham gia các tổ chức thể thao quốc tế.

1.8. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, y học thể thao trong các hoạt động của ngành, trong đó ưu tiên phục vụ công tác đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

1.9. Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức xã hội về vị trí, vai trò, tác dụng của thể dục thể thao trong đời sống xã hội, góp phần tạo thói quen vận động tích cực, rèn luyện thân thể thường xuyên trong nhân dân.

## **2. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng**

### ***2.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng, tập trung xây dựng Đảng về đạo đức***

- Tổ chức học tập, quán triệt, kịp thời cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, khắc phục sự yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 02-NQ/ĐUK ngày 27/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa XII về “*Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương*”. Đồng chí bí thư cấp ủy chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác

chính trị, tư tưởng và trực tiếp chỉ đạo việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết của Đảng.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ công tác Đảng, chú trọng công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cấp ủy viên các cấp. Triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về *“Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”*.

- Cấp ủy các cấp thường xuyên nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động, nhất là các vấn đề mới, bức xúc nảy sinh, có tính chất phức tạp, nhạy cảm; kịp thời chỉ đạo xử lý, giải quyết dứt điểm ngay tại chi bộ, cơ quan, đơn vị. Đồng thời, tăng cường định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng trong các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; góp phần tạo sự đồng thuận trong Đảng và xã hội.

- Tích cực, chủ động trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh các hoạt động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình”, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kịp thời ngăn chặn, phê phán, đẩy lùi các quan điểm lệch lạc, sai trái của các phần tử cơ hội chính trị, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ. Thực hiện tốt Chỉ thị của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về *“Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương”*.

- Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên ngành thể dục thể thao. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định của Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị và phù hợp với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc để làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc và cuộc sống hằng ngày. Triển khai các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ để ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tăng cường các hoạt động biểu dương, khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các tổ chức đảng và đảng viên tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, những tấm gương người tốt, việc tốt đi đôi với chế độ bảo vệ cán bộ, đảng viên và quần chúng tích cực đấu tranh, tố cáo tham nhũng, lãng phí.

**2.2. Củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị**

- Nâng cao nhận thức của cấp ủy các cấp và đảng viên về vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở đảng cũng như yêu cầu cấp thiết của việc củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng xây dựng quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa và hằng năm. Chú trọng quy định cụ thể, rõ ràng giữa nhiệm vụ và quyền hạn của tập thể, cá nhân; mối quan hệ công tác giữa tập thể cấp ủy với người đứng đầu cơ quan, đơn vị; bảo đảm nguyên tắc, chế độ làm việc của cấp ủy, phát huy vai trò người đứng đầu cấp ủy; bám sát quy chế làm việc và chương trình công tác của cấp ủy cấp trên trực tiếp, khắc phục những vấn đề, những nội dung thực hiện trong nhiệm kỳ trước còn hạn chế, chưa cụ thể, chưa gắn quyền hạn với trách nhiệm. Kịp thời nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, bảo đảm hoạt động của tổ chức cơ sở đảng đúng nguyên tắc.

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp giữa chi ủy, đảng ủy với thủ trưởng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ. Thực hiện việc nhất thể hóa Bí thư chi bộ, Bí thư Đảng ủy là thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trực thuộc, phù hợp với thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Kết luận số 38-KL/TW ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về “*Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên*”, kịp thời hướng dẫn một số tổ chức cơ sở đảng kiện toàn theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, theo loại hình tổ chức đảng đã được Ban Bí thư quy định.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK ngày 19/8/2016 của Đảng ủy Khối về “*Nâng cao chất lượng chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương*”. Trọng tâm là nâng cao chất lượng cấp ủy, bí thư cấp ủy các cấp. Tăng cường công tác quản lý đảng viên ngay từ chi bộ, phát huy dân chủ trong Đảng, đồng thời nâng cao chất lượng quản lý đảng viên gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Chú trọng quản lý đảng viên về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Tích cực đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” của đảng viên gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thường xuyên rà soát, sàng lọc đảng viên ngay từ chi bộ, đảng bộ, nhất là những đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu gương mẫu, uy tín thấp; kiên quyết, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Chú trọng đặt công tác bảo vệ chính trị nội bộ đúng vị trí, nhiệm vụ trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, gắn với công tác cán bộ của đảng bộ, cơ quan, đơn vị. Các cấp ủy cần chủ động phối hợp với cơ quan chức năng trong việc nắm tình hình chính trị nội bộ, thẩm định tiêu chuẩn chính trị, nhất là chính

trị hiện nay, nhận xét tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền. Thực hiện phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm của cấp ủy trong việc thẩm định, nhận xét, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên.

- Cụ thể hóa các quy định của Trung ương về công tác cán bộ, nhất là Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị, bảo đảm việc phân cấp đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, gắn với trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ. Từng bước cụ thể hóa Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp phù hợp với đặc điểm, tình hình của Đảng ủy Khối, Đảng ủy Tổng cục và các đảng ủy trực thuộc; tiếp tục sắp xếp, bố trí cán bộ theo tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm.

- Các cấp ủy tăng cường phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị tiếp tục đổi mới, thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ, trong đó tập trung khâu đánh giá cán bộ, sớm khắc phục những hạn chế, bất cập, bảo đảm công tác cán bộ thực hiện thống nhất trong đảng bộ. Đồng thời, có chế tài nhằm cảnh báo, răn đe, phòng ngừa, ngăn chặn những hành vi sai phạm có thể xảy ra trong công tác cán bộ. Chú trọng đổi mới công tác tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh và đẩy mạnh việc luân chuyển cán bộ, mạnh dạn giao nhiệm vụ mới, thử thách để rèn luyện cán bộ. Có cơ chế phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực nổi trội và triển vọng phát triển vào vị trí lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy các cấp. Có kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí, tạo điều kiện, cơ hội phát triển cho cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số.

- Phát huy trách nhiệm của lãnh đạo và cấp ủy viên các cấp, nhất là người đứng đầu trong việc tiên cử người có đức, có tài. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố cơ quan tham mưu và đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác đảng trong Đảng bộ Tổng cục trong sáng, tinh thông, chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Coi trọng công tác tạo nguồn, đẩy mạnh công tác kết nạp đảng viên theo Kết luận số 157-KL/ĐUK ngày 29/11/2017 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về “*Nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương*”; thực hiện đúng quy định, quy trình, thủ tục, hồ sơ trong kết nạp đảng viên, chú trọng cả về số lượng và chất lượng đảng viên, bảo đảm chất lượng đảng viên mới không ngừng được nâng lên; gắn phát triển đảng viên với yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

**2.3. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí**



- Đảng uỷ, Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ Tổng cục tổ chức, quán triệt sâu sắc và toàn diện việc học tập về công tác kiểm tra giám sát, kỷ luật của Đảng được nêu tại Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng tới cấp ủy và cán bộ đảng viên; các quy chế, quy định, văn bản hướng dẫn của Trung ương và của Đảng uỷ Khối về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Xây dựng nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ về công tác kiểm tra, giám sát để chỉ đạo và thực hiện. Triển khai Chương trình công tác năm 2023 với chủ đề “*Năm tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát*” nhân kỷ niệm 75 năm (1948-2023) Ngày truyền thống Ngành kiểm tra của Đảng.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch và trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kiểm tra, giám sát toàn diện việc triển khai, tổ chức thực hiện công tác xây dựng Đảng trên các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Coi trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, cấp ủy viên cùng cấp, đảng viên là lãnh đạo cơ quan, đơn vị; việc thực hiện các quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị và Quy chế dân chủ ở cơ sở; các quy định, hướng dẫn, kết luận của Trung ương và Đảng uỷ Khối về công tác cán bộ, nhất là Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về “*Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*”; Quy định 179-QĐ/TW ngày 25/2/2019 của Bộ Chính trị về “*Chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ*”. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát.

- Giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn, thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của Đảng. Chú trọng nghiên cứu xây dựng các cơ chế, quy chế, quy định nhằm kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Tập trung kiểm tra, giám sát đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý và tổ chức đảng, đảng viên đảm nhận những công việc dễ nảy sinh tiêu cực.

- Kịp thời bổ sung, kiện toàn uỷ viên ủy ban kiểm tra và cán bộ làm công tác kiểm tra của cấp ủy theo quy định; làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác kiểm tra.

#### ***2.4. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân***

- Tổ chức học tập, quán triệt sâu rộng và triển khai, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận, góp phần tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức của cán bộ, đảng viên về dân vận và công tác dân vận của Đảng. Cụ thể hóa các nội dung công tác dân vận và phương châm

“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng phù hợp với điều kiện, đặc thù của các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong toàn Đảng bộ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/ĐUK ngày 25/01/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của đảng bộ các cơ quan nhà nước*”. Đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*” và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Đưa việc kiểm tra, giám sát công tác dân vận vào chương trình, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp để thực hiện; chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục triển khai xây dựng và thực hiện các mô hình công tác dân vận, duy trì, nhân rộng và thực hiện có hiệu quả mô hình điển hình của phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị, xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện.

- Tăng cường công tác dân vận ở các cơ quan, đơn vị thuộc Tổng cục, chủ động thông tin, tuyên truyền về tình hình trong nước, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo vệ quyền lợi chính đáng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động thuộc Tổng cục.

- Xây dựng kế hoạch và phát động triển khai thực hiện Cuộc vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chung tay giúp đỡ, hỗ trợ các chương trình phát động vì người nghèo, thiên tai, dịch bệnh, đền ơn đáp nghĩa...nhằm góp phần với cả nước thực hiện giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục thực hiện và chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, trọng tâm là xây dựng, củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các cấp. Chú trọng việc phát huy, mở rộng dân chủ đi đôi với việc giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương; quan tâm đến việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tạo sự đồng thuận trong Đảng và xã hội. Cụ thể hóa trách nhiệm của đảng viên là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo đảm thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị.

- Phát huy vai trò của các tổ chức Đoàn thể quần chúng (*Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh*) trong việc bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tạo điều kiện để các tổ chức Đoàn thể quần chúng thực hiện tốt vai trò trong việc vận động đoàn viên, hội viên thực hành công vụ, thể hiện ý thức trách nhiệm trong công tác chuyên môn, tham mưu chủ trương, chính sách và các văn bản có chất lượng, hợp lòng dân. Nắm chắc tình hình đoàn viên, hội viên của từng tổ chức, kịp thời

phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và người lao động với Đảng, Nhà nước và giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền. Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về “*Nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác thanh niên Khối các cơ quan Trung ương trong tình hình mới*”. Tiếp tục phát huy tốt vai trò, vị trí của Đoàn Thanh niên, vai trò xung kích của đội ngũ tri thức trẻ trong việc tham gia xây dựng văn bản pháp luật, các đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, tham gia xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, trật tự an toàn giao thông và các hoạt động về biển, đảo...

- Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 13/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

### ***2.5. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới***

- Tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Tổng cục và các cấp ủy theo hướng lãnh đạo tập thể bằng các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận; tuân thủ các nguyên tắc nền tảng về xây dựng Đảng, nhất là nguyên tắc đoàn kết, thống nhất trong Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ. Đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành nghị quyết; nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong xây dựng nghị quyết; nghiên cứu, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá để ban hành nghị quyết, nhất là những vấn đề liên quan đến nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và những vấn đề về công tác tổ chức, cán bộ. Nghị quyết được ban hành phải thiết thực, ngắn gọn, có tầm nhìn chiến lược, tính khả thi cao trên cơ sở sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm từ thực tiễn. Không ban hành nghị quyết mới khi nghị quyết của các nhiệm kỳ khác vẫn còn giá trị. Đổi mới nội dung, phương thức học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và tăng cường kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện nghị quyết để bảo đảm tính hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy đối với các tổ chức chính trị - xã hội. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động theo hướng nâng cao tính giáo dục, thuyết phục, tính chiến đấu, tạo sự thống nhất trong Đảng bộ. Phát huy mạnh mẽ vai trò của cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia xây dựng Đảng.

- Đổi mới phương pháp công tác, phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị theo hướng tập trung cho cơ sở, đồng thời coi trọng việc xây dựng và thực hiện văn hóa, văn minh công sở. Xây dựng và thực hiện phong cách làm việc khoa học, dân chủ, bám sát thực tiễn, chịu khó học hỏi, nói đi đôi với làm. Tổ chức triển khai và

điều hành công việc theo chương trình, kế hoạch, đồng thời điều chỉnh linh hoạt, xử lý kịp thời các công việc đột xuất.

- Các tổ chức đảng và đảng viên phải gương mẫu tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Tiên phong, gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc nền tảng về xây dựng Đảng và quy chế làm việc, quy chế phối hợp công tác; quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu và mối quan hệ công tác giữa tập thể cấp ủy, tổ chức đảng với người đứng đầu, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng bộ, kết nối công nghệ thông tin và sử dụng có hiệu quả công nghệ mới vào các nội dung tuyên truyền, phổ biến quán triệt, gửi nhận văn bản và trao đổi thông tin.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Đảng ủy Tổng cục

- Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng cục giao Ban Thường vụ Đảng ủy nghiên cứu, chỉ đạo các bộ phận có liên quan cụ thể hóa chương trình hành động, bổ sung vào chương trình công tác hằng năm của Đảng ủy Tổng cục, định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ kết quả việc thực hiện.

- Văn phòng Đảng ủy Tổng cục hướng dẫn các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể hóa trong chương trình công tác hằng năm của tổ chức đảng và của cơ quan đơn vị; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện tại các đảng bộ, chi bộ trực thuộc; tham mưu với Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng cục sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

##### 2. Các cấp ủy đảng trực thuộc

- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ Tổng cục và Chương trình hành động này để xây dựng chương trình hành động sát thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, sát hợp với tình hình thực tiễn để thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp và Nghị quyết đại hội cấp mình./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Bộ (để báo cáo),
- Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy TC
- Các chi ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Công đoàn Bộ, Đoàn Thanh niên TC,
- Hội cựu chiến binh cơ quan TC,
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Trần Đức Phần